

Số: 49/2026/QĐST-HNGĐ

Đắk Lắk, ngày 01 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 102/2026/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: **Tô Hoàng D**, sinh năm: 1985; địa chỉ: **thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk**.

- Bị đơn: **Trần Thị Kim L**, sinh năm: 1991; địa chỉ: **thôn N, xã P, tỉnh Đắk Lắk**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh **Tô Hoàng D** và chị **Trần Thị Kim L**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 con chung **Tô Anh K**, sinh ngày 05/10/2011 và **Tô Gia B**, sinh ngày 25/8/2019 cho chị **Trần Thị Kim L** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **Tô Hoàng D** có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 1.250.000 đồng/con/tháng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng/con/tháng*); thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3/2026 cho đến khi kết thúc nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy

định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình. Anh **Tô Hoàng D** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Hai bên đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh **Tô Hoàng D** tự nguyện chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần xin ly hôn và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền án phí về phần cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng đã nộp tại Biên lai số 0003053 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk. Như vậy, anh **Tô Hoàng D** đã nộp xong án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Phú Hòa 1 (GKH số 14 ngày 10/5/2011_xã Hòa Hội cũ)
- VKSND khu vực 13-Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 13-Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ